

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC-HCSN

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2020

V/v xây dựng phương án tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2023.

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành, **cơ quan Đảng, đoàn thể,**
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ, Quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính, quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Thông tư số 01/2017/TT-BKHCN ngày 12/01/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ, quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ, Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác và Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính, Hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ

Tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập quy định: “*Việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập được giao ổn định trong thời gian 3 năm. Trường hợp nguồn thu, nhiệm vụ của đơn vị có biến động làm thay đổi mức độ tự chủ tài chính, đơn vị báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để xem xét điều chỉnh mức độ tự chủ cho đơn vị trước thời hạn*”. Thực hiện quy định trên, năm 2017 các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được giao thực hiện cơ chế tự chủ giai đoạn 2018-2020; Do đó, đến hết năm 2020 đã kết thúc giai đoạn đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định.

Để có cơ sở thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định giao thực hiện cơ chế tự chủ tài chính giai đoạn 2021-2023 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời làm cơ sở giao dự toán năm 2021 cho đơn vị (*cụ thể: nguồn*

kinh phí thường xuyên, không thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định) và là cơ sở để Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện một số nội dung nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

Thực hiện xây dựng Phương án tự chủ tài chính; lập dự toán thu chi năm đầu thời kỳ ổn định theo quy định và đề xuất phân loại mức độ tự chủ theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính (đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực Y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề, văn hóa thể thao và du lịch, thông tin truyền thông và báo chí, sự nghiệp kinh tế và vụ nghiệp khác) và Điều 2 và Điều 3 Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính (đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của đơn vị, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên, xem xét, tổng hợp gửi Sở Tài chính thẩm định, cụ thể:

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác: Xây dựng phương án tự chủ giai đoạn 2021-2023, nội dung cụ thể theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 và các biểu báo cáo 01, 02, 03 và 04 kèm theo Phụ lục 2, ban hành kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: Xây dựng phương án tự chủ giai đoạn 2021-2023, nội dung cụ thể theo Phụ lục số 01 ban hành kèm Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính, quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực Y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề, văn hóa thể thao và du lịch, thông tin truyền thông và báo chí:

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; Vận dụng quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ, Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác và Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính, Hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ, thực hiện xây dựng Phương án tự chủ của đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2021-2023, theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 và các biểu báo cáo 01, 02, 03 và 04 kèm theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

2. Đối với các Sở, ban, ngành; cơ quan Đảng, đoàn thể (cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập):

Căn cứ phương án tự chủ tài chính do đơn vị đề xuất, các Sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể xem xét, tổng hợp phương án phân loại mức độ tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2021 – 2023 (theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 và các biểu báo cáo 01, 02 và 03 kèm theo Phụ lục 3, ban hành kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính), gửi Sở Tài chính thẩm định.

Sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành; cơ quan Đảng, đoàn thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao quyền tự chủ cho các đơn vị trực thuộc theo quy định.

Sở Tài chính đề nghị các Sở, ban, ngành, các cơ quan Đảng, đoàn thể chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2021-2023 theo quy định, gửi Sở Tài chính **trước ngày 25/11/2020** để thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh Văn phòng;
- Phòng TCHCSN;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Đức Thịnh